

Nâng cao ý thức chính trị cho đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên hiện nay

TS. TRẦN VIỆT QUÂN

Học viện Chính trị khu vực III; Email: tranvietquan62@gmail.com

Nhận ngày 23 tháng 3 năm 2023; chấp nhận đăng tháng 5 năm 2023.

Tóm tắt: Ngày nay, các thế lực thù địch đang hằng ngày, hằng giờ tìm mọi cách chống phá sự nghiệp cách mạng; tuyên truyền những luận điệu xuyên tạc chống phá Đảng và Nhà nước ta □ chúng đang hướng nhiều vào địa bàn cơ sở, nhất là ở những vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, đặc biệt là Tây Nguyên. Vì vậy, để chống lại âm mưu của các thế lực thù địch, đồng bào dân tộc thiểu số phải biết nhận định, phân tích các luận điệu xuyên tạc, biết nhận diện kẻ thù. Muốn vậy, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) phải có nhận thức chính trị tốt. Họ phải được tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện nâng cao nhận thức chính trị, mài sắc nhận thức, tư tưởng để có thể tạo ra khả năng miễn dịch trước những âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần ổn định tư tưởng, ổn định chính trị - xã hội.

Từ khóa: ý thức chính trị; đồng bào dân tộc thiểu số; Tây Nguyên.

Abstract: Today, hostile forces are daily and hourly looking for ways to damage the revolutionary cause, to propagandize slanderous statements against our Party and State. They target grassroots areas, especially in remote and isolated areas where many ethnic minorities live, especially in Central Highlands. Therefore, in order to fight against the plots of hostile forces, ethnic minorities must know how to identify them and analyze distorted claims. To do so, they need good political awareness. They must be educated, trained to raise political awareness, sharpen their awareness and ideology so as to create immunity against the plots of hostile forces, contributing to political stability and social stability.

Keywords: political consciousness; ethnic minority; Highlands.

1. Ý thức chính trị trong sự phát triển kinh tế - xã hội

C.Mác đã khẳng định □ Không phải ý thức của con người quyết định được tồn tại của họ; trái lại, tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ⁽¹⁾. Tồn tại xã hội là toàn bộ đời sống vật chất cùng những điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội. Tồn tại xã hội gồm những yếu tố cơ bản: phương thức sản xuất, điều kiện địa lý tự nhiên, điều kiện dân số. Trong đó phương thức sản xuất là yếu tố giữ vai trò quyết định toàn bộ đời sống xã hội, quyết định sự phát triển xã hội. Ý thức xã hội bao gồm những quan điểm, tư tưởng cũng như tình cảm, tâm trạng, truyền thống □ này sinh từ tồn tại xã hội, phản ánh tồn tại xã hội trong những giai đoạn lịch sử nhất định. Đồng thời với sự khẳng định ấy, chủ nghĩa Mác - Lênin cũng thừa nhận tính độc lập tương đối trong sự phát triển của ý thức xã hội và

vai trò tích cực của tư tưởng, lý luận đến sự phát triển của xã hội. Ý thức xã hội thể hiện dưới nhiều hình thái cụ thể như chính trị, pháp quyền, tôn giáo, đạo đức, triết học, nghệ thuật, khoa học □ Mỗi một hình thái ý thức phản ánh một mặt, một khía cạnh hay một lĩnh vực của đời sống xã hội. Chúng tác động đan xen nhau, tùy từng giai đoạn lịch sử cụ thể mà hình thái này hay hình thái khác nổi lên hàng đầu. Tuy nhiên, trong tính chỉnh thể thì ý thức chính trị có tầm quan trọng đặc biệt quyết định xu hướng, bản chất của các hình thái ý thức xã hội khác. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, tìm hiểu và giáo dục ý thức chính trị là vấn đề luôn được các quốc gia dân tộc quan tâm hàng đầu.

Ý thức chính trị bao gồm ý thức chính trị thực tiễn, thông thường và hệ tư tưởng chính trị. Ý thức chính trị thực tiễn thông thường này sinh tự phát từ hoạt động thực tiễn và kinh nghiệm xã hội trong môi

trường kinh tế - xã hội trực tiếp hằng ngày. Nó chứa đựng những yếu tố tâm lý, kinh nghiệm cảm tính, nhận thức theo thói quen những biểu hiện bề ngoài của hoạt động chính trị mà chủ thể trực tiếp tham gia nên thiếu hệ thống, thiếu sâu sắc và thường không ổn định. Hệ tư tưởng chính trị là hệ thống những quan điểm, tư tưởng biểu hiện lợi ích căn bản của một giai cấp. Hệ tư tưởng chính trị được hình thành một cách tự giác, nó được các nhà tư tưởng của giai cấp xây dựng và truyền bá. Nó được diễn đạt bằng lý luận trong các học thuyết chính trị - xã hội, được cụ thể hoá trong đường lối, cương lĩnh của các chính đảng và các giai cấp khác nhau cũng như trong luật pháp, chính sách của nhà nước.

Với tính cách là một bộ phận của kiến trúc thượng tầng, ý thức chính trị chính là sự phản ánh thực tiễn hay đời sống chính trị của một xã hội nhất định. Là một hình thái thuộc phạm trù ý thức xã hội - ý thức chính trị bị chi phối bởi các yếu tố, các quy luật ý thức xã hội nói chung, đặc biệt là khi xét trong mối quan hệ với tồn tại xã hội. Tồn tại xã hội nào thì ý thức xã hội ấy, điều đó cũng có nghĩa là đời sống chính trị nào thì ý thức chính trị ấy. Chính tồn tại xã hội, đời sống chính trị bao gồm các sự kiện, tình huống và các quá trình chính trị là cái quyết định ý thức chính trị chứ không phải ngược lại.

Nhưng, cũng giống như các hình thái ý thức xã hội khác, ý thức chính trị không hoàn toàn phản ánh thụ động đời sống chính trị, mà trong quá trình phát triển của mình, ý thức chính trị cũng có tính độc lập tương đối của nó: nó thường lạc hậu hơn so với đời sống chính trị; nó có thể vượt trước so với đời sống chính trị; tính kế thừa trong sự phát triển; có sự tác động qua lại với những hình thái ý thức xã hội khác như ý thức pháp quyền, ý thức đạo đức, ý thức thẩm mỹ, ý thức tôn giáo...; có sự tác động trở lại một cách mạnh mẽ đối với đời sống chính trị.

Hiện nay, ở Tây Nguyên nói riêng và cả nước nói chung việc nâng cao ý thức chính trị cho đồng bào DTTS có một ý nghĩa rất quan trọng. Tây Nguyên là địa bàn đã từng diễn ra hai cuộc bạo loạn chính trị 2001 và 2004, vì thế đảm bảo ổn định chính trị, quốc phòng an ninh để phát triển là tiền đề để Tây Nguyên phát triển cùng cả nước. Việc nâng cao ý thức chính trị cho đồng bào DTTS ở Tây Nguyên giúp đồng bào nhận biết được bản chất của các lực lượng thù địch

trong tuyên truyền, kích động đồng bào chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống đối lại chính quyền; giúp đồng bào hiểu được những giá trị mà Đảng và chế độ ta đem lại cho đồng bào... Từ đó đồng bào có được nhận thức, có thể tự bảo vệ, chống lại sự xuyên tạc, tuyên truyền, lôi kéo, chia rẽ của các lực lượng thù địch, mới thực sự tạo được thế trận lòng dân, tạo ra sự ổn định chính trị thực sự từ cơ sở, từ lòng dân. Có như thế mới góp phần phát triển bền vững thực sự cho sự nghiệp xây dựng Tây Nguyên và cả nước.

2. Những khó khăn trong việc nâng cao ý thức chính trị cho đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên

Mặc dù, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chính sách hỗ trợ nhưng đời sống kinh tế - xã hội của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Kết quả điều tra về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 DTTS năm 2019 của Ủy ban Dân tộc và Tổng cục Thống kê cho thấy, trong khi hộ nghèo đa chiều chung cả nước là 4,8% thì tỷ lệ này ở Tây Nguyên là 11% và ở các DTTS là 35,5%, chênh lệch về thu nhập giữa nhóm 20% cao nhất với nhóm 20% thấp nhất là 8,26 lần, tỷ lệ nghèo và cận nghèo của các hộ DTTS vẫn đang cao gấp 3,5 lần tỷ lệ nghèo và cận nghèo chung của toàn quốc⁽²⁾. Tình trạng du canh du cư xảy ra nhiều nhất vẫn là ở vùng Tây Nguyên (568 hộ, tương ứng với 2.233 người), chiếm hơn 40% tổng số hộ DTTS du canh du cư của toàn quốc⁽³⁾.

Cùng với sự xáo trộn địa bàn cư trú, qui mô dân số, cơ cấu dân tộc vùng Tây Nguyên biến động rất nhanh: sau 1975, sự gia tăng dân số cơ học (di cư có kế hoạch, di cư tự do) cùng với tăng dân số tự nhiên đã khiến quy mô dân số Tây Nguyên tăng nhanh, làm cho tỷ trọng người DTTS tại chỗ giảm. Trong những năm đầu đổi mới, di cư tự do diễn ra mạnh mẽ trong nhiều năm liên tục⁽⁴⁾ được xác định là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các vấn nạn như phá rừng, mua bán, tranh chấp đất đai cùng nhiều vấn đề xã hội bức xúc khác gia tăng trong xã hội ở Tây Nguyên. Di cư tự do đến Tây Nguyên cũng đã phá vỡ các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, tạo ra những vấn đề xã hội nổi cộm cần giải quyết nhưng các nguồn lực để giải quyết các vấn đề này lại rất hạn chế. Nhóm người di cư tự do đến Tây Nguyên, nhất là đồng bào các DTTS phía Bắc, hầu hết là người nghèo có trình

độ học vấn thấp, tỷ lệ mù chữ cao, một bộ phận không biết tiếng phổ thông, thậm chí còn mang theo những hủ tục lạc hậu, những tệ nạn (như hút thuốc phiện, bài bạc, ...). Địa bàn định cư chủ yếu của họ là vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới xa xôi, cách trở nên chính quyền cơ sở khó kiểm soát thường xuyên.

Sự cư trú đan xen giữa các dân tộc một mặt giúp các dân tộc tăng cường giao lưu, trao đổi, học hỏi lẫn nhau, ít nhiều tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội cũng như phát triển tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa họ. Tuy nhiên, do những khác biệt về trình độ phát triển kinh tế - xã hội, về dân trí, phong tục tập quán và tôn giáo - tín ngưỡng nên cũng đã xuất hiện những mâu thuẫn giữa cá nhân với cá nhân, giữa nhóm người với nhóm người trong đời sống. Những mâu thuẫn này không được giải quyết kịp thời, tích tụ rồi chuyển hóa thành mâu thuẫn giữa các cộng đồng dân tộc. Và ngay lập tức, các thế lực thù địch đã lợi dụng triệt để các mâu thuẫn này, kích động biến thành sự thù hằn chia rẽ khối đoàn kết dân tộc mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân đã dày công xây dựng.

Hiện nay, tín đồ Tin Lành là người DTTS chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng số tín đồ Tin Lành ở Tây Nguyên: Theo thống kê đến tháng 12/2020, số lượng tín đồ Tin Lành ở Tây Nguyên là 529.410 người, trong đó tín đồ là người DTTS khoảng 511.450 người, chiếm 96,6%. Công giáo truyền lên Tây Nguyên sớm hơn Tin Lành (từ cuối thế kỷ XIX) với sự hình thành 3 giáo phận: Kon Tum (1932), Đà Lạt (1960) và Buôn Mê Thuột (1967) với khoảng 1.126.474 tín đồ (số liệu năm 2019). Ở Việt Nam, tín đồ Công giáo là người DTTS tập trung đông nhất ở Tây Nguyên (chiếm 81% tổng số tín đồ người DTTS). Phật giáo ở Tây Nguyên phát triển chủ yếu trong đồng bào người Kinh (với khoảng trên 600.000 tín đồ). Tín đồ Phật giáo là người DTTS có số lượng rất ít⁵. Trong bối cảnh đó, các thế lực thù địch tăng cường hoạt động, tìm cách lợi dụng những phức tạp trong vấn đề dân tộc và đời sống tôn giáo để kích động tâm lý bất mãn, chống đối chính quyền, tạo nên những "điểm nóng" về tôn giáo với mục tiêu làm bất ổn tình hình chính trị - xã hội để tiến tới những mục tiêu lớn hơn như kích động ly khai và phá hoại tình đoàn kết giữa các dân tộc mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đã dày công vun đắp.

Trong bối cảnh tác động của kinh tế thị trường,

những vấn đề khác trong đời sống xã hội vùng DTTS Tây Nguyên như: sang nhượng, mua bán đất đai (chủ yếu là đất sản xuất) bất hợp pháp, thiếu đất sản xuất (chủ yếu ở các DTTS tại chỗ), sự xuất hiện, phát triển của nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội (trộm cắp, lạm dụng rượu bia, sử dụng ma túy, ...) đã làm cho đời sống xã hội ở một số vùng DTTS Tây Nguyên (vốn trước đây rất an bình) trở nên phức tạp. Trong khi đời sống xã hội trở nên phức tạp, hệ thống điều chỉnh hành vi xã hội dựa trên văn hóa, tín ngưỡng truyền thống của đồng bào DTTS đã tỏ ra ít hiệu quả, tạo nên những "khoảng trống" về xã hội, văn hóa và tâm linh trong đời sống đồng bào. Những "khoảng trống" trong đời sống xã hội, văn hóa và tâm linh đó là nguyên nhân thúc đẩy một bộ phận đồng bào DTTS tại Tây Nguyên chấp nhận các tôn giáo mới (Tin Lành, Công giáo) như là giải pháp đáp ứng cho đời sống văn hóa và tâm linh của họ. Trong thực tế, một số tôn giáo còn mang đến cho họ cả những lợi ích vật chất. Trong khi đó, như chúng ta đã biết, trong giai đoạn đầu, ở một số nơi, hệ thống chính trị cơ sở ở vùng DTTS Tây Nguyên hoạt động khá yếu kém, thậm chí là quan liêu, đáp ứng chưa tốt các nhu cầu của đồng bào DTTS ở nơi mình quản lý. Đây là những lý do chủ yếu khiến các tôn giáo chớp thời cơ để phát triển mạnh, truyền lên các vùng DTTS nói chung, vùng DTTS tại chỗ nói riêng. Trong bối cảnh của đời sống xã hội và tâm linh như vậy, các thành phần bất mãn, các thế lực phản động đã gia tăng hoạt động, móc nối lẫn nhau và với bên ngoài để tăng cường chống phá chế độ chúng ta. Do đó, các hiện tượng như "Tin Lành Đẻ Ga", "Đạo Hà Môn", "Nhà nước Đẻ Ga" cùng những tàn dư của FULRO đã xuất hiện và đã tạo nên những điểm nóng chính trị - xã hội ở một số nơi ở Tây Nguyên.

3. Một số giải pháp nhằm nâng cao ý thức chính trị cho đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên thời gian tới

Thứ nhất, tạo ra sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội mạnh mẽ, khắc phục những tiêu cực xã hội.

Trong những năm gần đây, để phấn đấu đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, Đảng và Nhà nước ta đã thực hiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. Mặc dù đã có nhiều chương trình, mục tiêu quốc gia, chính sách đặc thù cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển

khai ở Tây Nguyên, nhưng đời sống kinh tế của nhân dân các dân tộc Tây Nguyên vẫn hết sức khó khăn, vẫn là một trong những địa bàn nghèo nhất của cả nước. Vì vậy, muốn người dân tin vào Đảng, Nhà nước thì cần phải đầu tư mạnh mẽ hơn nữa nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào DTTS ở Tây Nguyên. Đồng thời, để tạo ra môi trường kinh tế - xã hội lành mạnh đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải thực hiện đồng bộ chính sách kinh tế thị trường; chính sách kinh tế và chính sách xã hội thống nhất với nhau, đảm bảo tăng trưởng kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội phải đấu tranh loại bỏ được những cái xấu hiện đang đối lập với ý thức chính trị xã hội chủ nghĩa một cách kiên quyết, triệt để và có hiệu quả. Cần phải tuyên truyền để đồng bào DTTS gìn giữ, phát huy những giá trị tốt đẹp, tiếp thu những giá trị tiến bộ, loại bỏ những hủ tục lạc hậu vẫn tồn tại ở nhiều nơi trong vùng đồng bào DTTS. Chúng ta sẽ không thể giáo dục ý thức chính trị cho đồng bào DTTS một cách hiệu quả trong khi hàng loạt những vấn đề cấp bách của cuộc sống hàng ngày chưa được giải quyết thỏa đáng.

Thứ hai, cấp ủy Đảng các cấp, nhất là ở cơ sở cần tăng cường tuyên truyền ý thức chính trị cho đồng bào DTTS

Từ việc tuyên truyền, giáo dục phẩm chất, đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam sẽ góp phần định hướng xây dựng và hình thành phẩm chất, đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước một cách bền vững. Góp phần giữ gìn và phát huy những phẩm chất, đạo đức và truyền thống tốt đẹp con người Việt Nam trong công cuộc đổi mới đất nước; xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Xây dựng tiêu chí, chuẩn mực con người Việt Nam với các phẩm chất tiêu biểu đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; nêu cao vai trò của đồng bào DTTS nhằm giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc và phát triển kinh tế - xã hội.

Tuyên truyền, giáo dục cho đồng bào DTTS về niềm tin, lý tưởng chủ nghĩa xã hội, về những thành tựu to lớn mà chúng ta đã thực hiện được trong qua trình xây dựng và phát triển đất nước. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của bảo đảm

trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc gia; về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong những năm qua, đặc biệt là vai trò lãnh đạo đúng đắn của Đảng, chính sách quan tâm đầu tư đến phát triển kinh tế của Nhà nước đối với vùng đồng bào DTTS. Để từ đó đồng bào DTTS tin tưởng, đi theo và miễn dịch với những thông tin, xấu độc bôi nhọ, xuyên tạc sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Một trong những kênh quan trọng đó là đối thoại trực tiếp với đồng bào DTTS thông qua việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, giúp xoá bỏ những tin đồn, thay đổi những dư luận tiêu cực trong nhân dân. Những chủ trương, quyết sách mới mà người dân chưa hiểu hoặc chưa nắm được đầy đủ các thông tin nên lo lắng hoang mang thì cần phải làm rõ. Việc đối thoại với người dân có thể thực hiện bằng cách chính thức, hoặc không chính thức, có thể gặp gỡ quần chúng, nhân dân tại các cuộc họp một cách chính thức, tọa đàm, trao đổi, trả lời theo cách hỏi - đáp với người dân hoặc gặp gỡ trực tiếp bên ngoài các cuộc họp để lắng nghe người dân và cùng họ tìm cách khắc phục những mâu thuẫn khó khăn. Vạch rõ những thủ đoạn tuyên truyền mà các thế lực thù địch thường sử dụng tác động hình thành dư luận tích cực thay đổi ý kiến, thái độ của người dân trước những luận điệu xuyên tạc, sai trái của các thế lực thù địch.

Một trong những lực lượng trực tiếp, gần gũi và thực hiện có hiệu quả nhất của việc tuyên truyền trên chính là cấp ủy Đảng và chính quyền cấp cơ sở. Vì thế, vừa phát huy hết sức mạnh của hệ thống chính trị, đồng thời quan tâm mọi mặt đời sống, công tác của cán bộ cấp cơ sở. Họ là bộ mặt của chế độ, của hệ thống chính trị mà người dân nhất là đồng bào DTTS trực tiếp tiếp xúc và hiểu về chế độ.

Thứ ba, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, nhất là nhận thức về trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" ở Tây Nguyên.

Phải coi công tác đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" là một bộ phận hợp thành trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng, một mặt công tác trọng yếu của chính quyền và các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị. Công tác tư tưởng có vị trí và ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển, trong xây dựng tổ chức đảng, chính quyền vững mạnh, trong đó đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng để góp phần

bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ có ý nghĩa to lớn. Vì vậy, cần có sự chỉ đạo sát sao, xác định rõ đây là một mặt trận không thể lơ là, buông lỏng trong bối cảnh các thế lực thù địch đang hàng ngày, hàng giờ triệt để lợi dụng chống phá ta trên lĩnh vực tư tưởng ở các vùng đồng bào DTTS trên địa bàn Tây Nguyên, nhất là đồng bào DTTS theo đạo.

Các cấp ủy Đảng ở Tây Nguyên cần xác định rõ, đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng là nhiệm vụ của toàn Đảng, là trách nhiệm hàng đầu của cấp ủy và bí thư cấp ủy. Nhận thức đúng đắn của cấp ủy đảng là cơ sở để tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân tổ chức, xây dựng lực lượng, hình thành cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, các phương tiện thông tin đại chúng, phát huy sức mạnh của tất cả các binh chủng nhằm thực hiện tốt công tác tư tưởng, đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng chủ động, sắc bén, kịp thời. Trong đó, công tác giáo dục lý luận chính trị, công tác tuyên truyền và truyền thông đại chúng có vai trò đặc biệt quan trọng.

Nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng trong việc bám sát cơ sở, phát hiện và cung cấp thông tin cho cấp ủy đảng cấp trên, trong tổ chức Đảng để kịp thời chỉ đạo, định hướng công tác đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng khi có tình huống xảy ra. Các cấp, các ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội cần quán triệt phương châm hướng về cơ sở, sát với cơ sở để cùng phối hợp làm tốt công tác tư tưởng, công tác đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng. Ban Tuyên giáo các cấp cần chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và trực tiếp chăm lo cơ sở chính trị ở các thôn, làng có biểu hiện phức tạp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, củng cố thắt chặt tình đoàn kết giữa dân tộc anh em trong cộng đồng dân cư, trong từng dân tộc. Thông qua công tác cơ sở, cử cán bộ giúp cơ sở, thông qua cán bộ trực tiếp công tác ở cơ sở để nắm tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của dân, những vấn đề nảy sinh từ cơ sở, không để các thế lực thù địch nắm dân để kích động ly khai, chia rẽ khối đoàn kết dân tộc.

Tích cực, chủ động trong đấu tranh trực diện chống các luận điệu xuyên tạc, chống phá trên lĩnh vực tư tưởng của các thế lực thù địch. Đề nâng cao hiệu quả đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù

địch trên lĩnh vực tư tưởng, cần huy động nhiều lực lượng, nhất là những cán bộ lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học, các văn nghệ sĩ, các vị chức sắc trong các tôn giáo tham gia viết bài phản bác một cách thuyết phục, tạo sự nhất trí, đồng thuận cao với quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tóm lại, Tây Nguyên là vùng đất cư trú nhiều dân tộc thiểu số cư trú. Mặc dù, được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, nhưng với những hạn chế và khó khăn nhất định nên đời sống kinh tế - xã hội của một bộ phận đồng bào DTTS ở Tây Nguyên vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Đây là vấn đề mà các thế lực thù địch hay lợi dụng để xuyên tạc, nói xấu chế độ ta làm mất niềm tin của đồng bào DTTS đối với Đảng và Nhà nước. Vì vậy, để chống lại âm mưu của các thế lực thù địch, đồng bào DTTS phải biết nhận định, phân tích đúng, sai của các luận điệu xuyên tạc, biết nhận diện kẻ thù. Muốn vậy, đồng bào dân tộc thiểu số DTTS phải có nhận thức chính trị tốt. Đây là yêu cầu đặt ra cần phải nâng cao ý thức chính trị, mài sắc nhận thức, tư tưởng để có thể tạo ra khả năng miễn dịch trước những âm mưu của các thế lực thù địch cho đồng bào DTTS ở Tây Nguyên hiện nay./.

(1) C.Mác - Ph.Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, T.3, tr.5.

(2) UBĐT và Tổng cục Thống kê (2020), Kết quả điều tra thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2019, Nxb Thống kê, Hà Nội, tr.49.

(3) UBĐT và Tổng cục Thống kê (2020), Tài liệu đã dẫn, tr.48.

(4) Theo Bộ NN&PTNT, từ năm 2005-2017, cả nước có 66.738 hộ dân di cư tự do, trong đó, tập trung chủ yếu vào khu vực Tây Nguyên với 55.846 hộ, Tây Bắc với 5.811 hộ và Tây Nam bộ với 2.081 hộ. Đến hết năm 2017, có 42.237 hộ (chiếm 63,3%) đã được hỗ trợ bố trí, sắp xếp theo quy hoạch hoặc tự ổn định. Tình hình dân di cư tự do trong những năm gần đây đã giảm mạnh: số hộ di dân tự do năm 2005 là 2.690 hộ, năm 2016 là 582 hộ và năm 2017 là 318 hộ, tuy nhiên vẫn còn 24 nghìn hộ dân di cư tự do (tập trung chủ yếu tại các tỉnh Tây Nguyên với hơn 22 nghìn hộ chưa được bố trí, sắp xếp ổn định. (Báo cáo do Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Nguyễn Xuân Cường trình bày tại Hội nghị Giải pháp ổn định dân di cư tự do trên địa bàn cả nước và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường tại Tây Nguyên).

(5) Nguyễn Văn Thanh, Hà Thị Xuyên (2019), Đoàn kết đồng bào tôn giáo ở Tây Nguyên, góp phần phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trang tin của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (matran.org.vn).